

Bản án : 42/2024/HS-ST

Ngày: 10/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kiên Hiền

Bà Hoàng Xuân Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện VKSND Quận 3, Tp . tham gia phiên tòa:

Ông Dương Hải S – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Sơn Thị P, sinh năm 1988; tại Hậu Giang; Hộ khẩu thường trú: A496/6 N, phường A, Quận D, Tp . Hồ Chí Minh; nơi cư trú: A L, Phường T, Quận B, Tp . Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn Quốc H (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; có chồng Phạm Hồng N và 04 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam T30 - Công an Thành phố H kể từ ngày 30/11/2023; (bị cáo có mặt).

Người bị hại: Ông Trần Hữu T, sinh năm 1991. (vắng mặt)

Nơi thường trú: 506 Lô B2 552-588 C, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Đình Kim thuộc Đoàn Luật sư T2.

Địa chỉ: Văn phòng L, số B T, Phường T, Quận A, Tp ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6/2018, Sơn Thị P được anh Trần Hữu T nhận vào cửa hàng của anh T làm việc với nhiệm vụ tư vấn khách hàng, P làm được vài tháng thì xin nghỉ việc để sinh con. Đến ngày 01/6/2019, P đến xin anh T cho vào làm việc lại thì anh T đồng ý và kí hợp đồng lao động, phân công P làm nhiệm vụ quản lý hàng, thu tiền mua hàng của khách. Trong quá trình làm việc, anh T quy định nếu tiền doanh thu

trong ngày trên 10.000.000 đồng thì P phải chuyển số tiền đó cho anh T thông qua ngân hàng Q (M), tài khoản số 1904199901 đứng tên Tạ Thị Thu T1 hoặc tài khoản số 1900636047 đứng tên Công ty TNHH T3.

Do cần tiền tiêu xài nên trong khoảng thời gian từ tháng 7/2023 đến ngày 11/11/2023, P đã lấy tiền doanh thu bán hàng để tiêu xài và dùng lương để bù vào số tiền đã lấy. Tuy nhiên do số tiền chiếm đoạt lớn nên số tiền lương của P không đủ để bù vào số tiền đã chiếm đoạt. Đến ngày 07/11/2023 nhân viên kế toán của hàng thông báo cho anh T về việc cửa hàng bị thiếu số tiền là 36.594.000 đồng. Anh T hỏi P thì P thừa nhận đã lấy số tiền này để tiêu xài và hứa sẽ tìm cách hoàn trả cho anh T. Đến khoảng 08 giờ ngày 13/11/2023, anh T không liên lạc được với P nên đã nói kế toán kiểm tra tiền doanh thu bán hàng thì phát hiện bị mất thêm 14.120.000 đồng, tổng số tiền P chiếm đoạt của anh T là 50.714.000 đồng. Sau nhiều lần liên lạc với P nhưng không được nên anh T đã đến Công an P1, Quận C trình báo sự việc. Đến ngày 29/11/2023, P ra S xuất cảnh sang Singapore thì bị nhân viên sân bay giữ lại và liên hệ với Công an Q1 mời P về trụ sở để làm việc.

Theo bảng kê khai doanh thu của hàng anh Trần Hữu T thì số tiền tồn đến cuối tháng 7/2023 là 27.161.000 đồng, cuối tháng 8/2023 là 35.240.000 đồng, cuối tháng 9/2023 là 50.997.000 đồng, cuối tháng 10/2023 là 52.980.000 đồng và đến ngày 11/11/2023 số tiền còn tồn mà P không chuyển cho anh T là 50.714.000 đồng (bút lục số 77 đến 81).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, bị can Sơn Thị P đã khai nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Trần Hữu T như trên.

Vật chứng vụ án:

01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh – đen, dung lượng 256GB, số Imei: 352850791476189; 01 hộ chiếu số C4301132 mang tên Sơn Thị P (Đã nhập kho vật chứng).

01 cuốn vé chuyến bay hãng Vietjet air (VJ813), trên vé ghi khách hàng Sơn Thị P, nơi đi TP ., nơi đến Singapore (lưu hồ sơ vụ án).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 đã nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 15 ngày 04/01/2024 (Bút lục số 17).

Trách nhiệm dân sự: Anh Trần Hữu T đã được gia đình Sơn Thị P bồi thường số tiền 30.000.000 đồng nên đã có đơn xin bãi nại.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS-HS ngày 20/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Sơn Thị Phụng về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay :

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại: ông Trần Hữu T (vắng mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Đình K đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo P theo điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để bị cáo sớm có điều kiện trở về đi làm phụ giúp gia đình, sống có ích cho xã hội và thống nhất cáo trạng của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; Điều 38; Điều 54; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sơn Thị P từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù giam; giao trả bị cáo 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh – đen, dung lượng 256GB, số Imei: 352850791476189 và 01 hộ chiếu số C4301132 mang tên Sơn Thị P; Lưu hồ sơ vụ án 01 cuốn vé chuyến bay hãng Vietjet air (VJ813), trên vé ghi khách hàng Sơn Thị P, nơi đi TP ., nơi đến Singapore.

Trách nhiệm dân sự: Anh Trần Hữu T đã được gia đình Sơn Thị P bồi thường số tiền 30.000.000 đồng và đã có đơn xin bãi nại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra Công an Q1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự qui định. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, Luật sư bào chữa cho bị cáo P cũng không có bất cứ ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Vì vậy có cơ sở xác định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, là phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với nội dung Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm do Công an P1, Quận C lập ngày 13/11/2023 (BL27); phù hợp nội dung các lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Vì vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận như sau: Đây là vụ án “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, do bị cáo Sơn Thị P thực hiện với lỗi cố ý. Trong khoảng thời gian từ tháng 7 năm 2023 đến tháng 11 năm 2023, Sơn Thị P đã lợi dụng việc được anh Trần Hữu T ký hợp đồng lao động, giao nhiệm vụ quản lý hàng, thu tiền mua hàng tại cửa hàng của anh T để chiếm đoạt số tiền 50.714.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt tiền, P không tìm cách trả cho anh T mà tự ý nghỉ việc tại cửa hàng và có ý định xuất cảnh trốn sang Singapore. Do đó, Cáo trạng 43/CT-VKS-HS ngày 20/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Sơn Thị P về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, nhân thân, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức, biết rõ việc chiếm đoạt tài sản trái phép của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng do động cơ tham lam ích kỷ và xem thường pháp luật, muốn có

tiền tiêu xài cho cá nhân nhưng không chịu lao động nên dẫn đến việc bị cáo phạm tội. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên cũng xét, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối lỗi nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; gia đình bị cáo P đã bồi thường, khắc phục một phần hậu quả quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[5] Từ những cơ sở trên, nghĩ cần căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự quy định về căn cứ quyết định hình phạt, Điều 38 Bộ luật Hình sự quy định về tù có thời hạn; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự quy định về khung hình phạt áp dụng; áp dụng điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự quy định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh – đen, dung lượng 256GB, số I: 352850791476189 không liên quan đến vụ án nghĩ nên giao trả cho bị cáo.

Đối với 01 hộ chiếu số C4301132 mang tên Sơn Thị P không liên quan đến vụ án nghĩ nên giao trả cho Sơn Thị P.

Đối với 01 cuốn vé chuyến bay hãng Vietjet air (VJ813), trên vé ghi khách hàng Sơn Thị P, nơi đi TP ., nơi đến Singapore nghĩ nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[7] Trách nhiệm dân sự: Anh Trần Hữu T đã được gia đình Sơn Thị P bồi thường số tiền 30.000.000 đồng nên đã có đơn xin bãi nại do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tại phiên tòa là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nghĩ nên chấp nhận.

[9] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sơn Thị P đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự đối với Sơn Thị P.

Xử phạt: Sơn Thị P 02 (hai) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2023.

Giao trả cho bị cáo 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh – đen, dung lượng 256GB, số Imei: 352850791476189 và 01 hộ chiếu số C4301132 mang tên Sơn Thị P.

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 cuốn vé chuyến bay hãng Vietjet air (VJ813), trên vé ghi khách hàng Sơn Thị P, nơi đi TP ., nơi đến Singapore.

(Tài sản giao trả cho bị cáo được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 15/LNK-CQCSĐT-CSHS ngày 04/01/2024 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Q1)

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người bào chữa cho bị cáo P được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an quận 3;
- Nhà tạm giữ CAQ3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q3;
- UBND P. Tân Tạo, Q Bình Tân;
- UBND phường 18, Quận 4, TpHCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ (...)

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Kiệt